

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2022/HSST.
Ngày: 24/02/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N – TỈNH ĐỒNG NAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Lợi.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hoài Đức Huệ

Bà Dương Thị Thúy Hằng

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Lê Thanh Duy, Cán bộ Tòa án nhân dân huyện N.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa:* Ông Phạm Hùng Chinh, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai. Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 164/HSST ngày 24 tháng 8 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 180/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2021; Thông báo về việc dời thời gian xét xử vụ án hình sự số 708/TB- TA ngày 18/10/2021; Thông báo về việc dời thời gian xét xử vụ án hình sự số 799/TB- TA ngày 17/11/2021 và Thông báo mở lại phiên tòa số 197/TB- TA ngày 30/12/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2022/HSST – QĐ ngày 18/01/2022 đối với các bị cáo:

Trương Thanh S (tên gọi khác: PH), sinh năm 1986, tại An Giang. Nơi đăng ký HKTT: ấp CH, xã BL, huyện C, tỉnh An Giang. Chỗ ở hiện nay: ấp 2, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: kinh. Tôn giáo: không. Con ông Trương Công T, sinh năm: 1961 và bà Trần Ngọc A, sinh năm 1951. Bị cáo sống chung như vợ chồng với Thạch Thị Mỹ D và chưa có con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 28/12/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Nhơn Trạch.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Thạch Thị Mỹ D (tên gọi khác: không), sinh năm 1983, tại Bạc Liêu.

Nơi đăng ký HKTT: khóm 1, phường H, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu. Chỗ ở hiện nay: ấp 2, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Khơ me. Tôn giáo: không. Con ông Thạch Đ, sinh năm: 1955 và bà Tăng Thu TH, sinh năm 1954. Bị cáo sống chung như vợ chồng với Trương Thanh S và chưa có con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 28/12/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Nhơn Trạch.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Huỳnh Thanh M (tên gọi khác: không), sinh năm 2001, tại Kiên Giang.

Nơi đăng ký HKTT: ấp Ngọc An, xã Ngọc Trúc, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang. Chỗ ở hiện nay: ấp 2, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: kinh. Tôn giáo: không. Con ông Huỳnh Thanh H, sinh năm: 1967 và bà Lê Thị B, sinh năm 1971. Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 28/12/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Nhơn Trạch.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo S và D là đối tượng nghiện ma túy và sống chung với nhau như vợ chồng tại nhà trọ ở khu tái định cư P thuộc ấp 2, xã P, huyện N. Đến khoảng tháng 11/2020, bị cáo M là bạn của S và D cũng là đối tượng nghiện ma túy đến ở cùng. Do muốn có tiền mua ma túy để sử dụng và tiêu xài nên S rủ D, M mua ma túy về phân thành tép nhỏ để sử dụng và bán lại cho các con nghiện kiếm lời, D và M đồng ý. S có nhiệm vụ điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 59K2-325.03 đi mua ma túy của một người tên ông G (chưa rõ nhân thân) mang về cùng D phân chia thành nhiều tép nhỏ, khi có con nghiện liên hệ mua ma túy thì M có nhiệm vụ mang ma túy đi bán và thu tiền giao lại cho S và D, M được S và D cho ăn ở và cho sử dụng ma túy chứ không trả tiền công. S dùng

hai số điện thoại 0787.783924 và 0909.598532 để liên lạc với các con nghiện khi mua bán ma túy.

Vào ngày 21/12/2020, do số ma túy tàng trữ để bán cho các con nghiện còn 04 tép nên S gọi điện thoại vào số 0396.444486 cho một người tên ông G (chưa rõ nhân thân) hỏi mua ma túy với giá 3.500.000 đồng, ông G đồng ý và yêu cầu S chuyển tiền qua ứng dụng điện thoại MoMo trước và nói S đến trước cổng trường học ở ấp 2, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai để lấy ma túy bên hông gốc cây cạnh cổng trường. S điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát: 59K2 – 325.03 đến chỗ hẹn để lấy ma túy thì tìm thấy 02 gói ma túy đem về nhà trọ, cất giấu một gói ma túy vào bịch băng vệ sinh để trong phòng ngủ cạnh chiếc bàn gỗ. Gói ma túy còn lại, S cùng với D và M phân chia ra thành 14 gói ma túy và 40 tép ma túy. Sau khi phân ma túy xong, S lấy 04 tép ma túy còn lại cùng với 40 tép ma túy mới phân chia rồi dùng băng keo dán vào thành hàng, theo từng màu xanh, cam, hồng trong cuốn vở học sinh nhằm mục đích để cho D bán cho con nghiện vì D không biết chữ mà chỉ phân biệt được màu sắc rồi cất giấu trong cuốn vở để tại phòng ngủ của S và D. Khi có con nghiện hỏi mua túy thì D sẽ bán ma túy ở hàng màu xanh với giá 100.000 đồng; hàng màu cam bán với giá 150.000 đồng và hàng màu hồng bán với giá 200.000 đồng, các gói ma túy còn lại thì bán với giá từ 200.000 đồng đến 600.000 đồng. Bị cáo S, D và M đã nhiều lần bán ma túy cho các con nghiện, cụ thể như sau:

- Vào khoảng 09 giờ ngày 21/12/2020 bị cáo S bán cho Ngô Nguyễn Vĩnh H (sinh năm 2001), ngụ tại ấp X 2, xã X, huyện CĐ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu 01 tép ma túy giá 150.000 đồng. Đến ngày 26/12/2020, S tiếp tục bán cho H 01 tép ma túy với giá 100.000 đồng tại nhà trọ của S.

- Ngày 23/12/2020, bị cáo S bán cho Trần Xuân C (sinh năm 1989), ngụ tại ấp P, xã PĐ, huyện N 01 tép ma túy với giá 200.000 đồng. Đến ngày 27/12/2020, S tiếp tục bán cho C 01 tép ma túy với giá 300.000 đồng, nhưng do C không có tiền nên đã đổi chiếc điện thoại di động hiệu Oppo màu vàng đồng cho S để lấy ma túy.

- Ngày 25/12/2020, có 03 con nghiện (chưa rõ nhân thân) điện thoại cho S hỏi mua ma túy, do S không có ở nhà nên gọi điện thoại đến số 0937.230253 cho D để lấy ma túy bán cho các con nghiện. D đã lấy 03 tép ma túy, 01 tép màu xanh và 02 tép màu cam bán cho các con nghiện tại nhà với tổng số tiền 400.000 đồng.

Ngoài ra, S và D còn đưa ma túy cho M bán nhiều lần, cụ thể như sau:

- Vào khoảng 10 giờ ngày 21/12/2020, S đưa cho M 01 tép ma túy để bán cho một con nghiện (chưa rõ nhân thân) tại khu vực Ngã ba thuộc khu tái định cư P với giá 200.000 đồng.

- Vào khoảng 15 giờ ngày 22/12/2020, S đưa cho M 01 tép ma túy để bán cho một con nghiện (chưa rõ nhân thân) tại khu vực Ngã ba thuộc khu tái định cư P với giá 150.000 đồng.

- Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 25/12/2020, S đưa cho M 01 tép ma túy để bán cho một con nghiện (chưa rõ nhân thân) tại khu vực Ngã ba thuộc khu tái định cư P với giá 100.000 đồng.

- Vào khoảng 11 giờ ngày 27/12/2020, S đưa cho M 01 tép ma túy để bán cho một con nghiện tên T (chưa rõ nhân thân) tại ấp PL, xã PH, huyện N với giá 350.000 đồng.

- Ngày 24/12/2020, D đưa cho M 01 tép ma túy để M bán cho một con nghiện (chưa rõ nhân thân) tại nhà của của S với giá 150.000 đồng.

Như vậy, S, D và M đã bán được tổng cộng 12 tép ma túy cho những người trên, thu được số tiền 1.800.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu vàng đồng. Số ma túy còn lại, S, D và M đã sử dụng hết 02 gói ma túy nhỏ; còn lại 01 gói ma túy lớn cất giấu trong bịch băng vệ sinh, 12 gói ma túy nhỏ và 32 tép ma túy cất giấu tại phòng ngủ của S và D. Đến 14 giờ 30 phút ngày 28/12/2020, Công an xã P kiểm tra hành chính nhà S thuê thì phát hiện ma túy S và D cất giấu tại phòng ngủ thu giữ 32 đoạn ống hút nhựa (màu xanh, màu cam và màu hồng được hàn kín hai đầu chứa tinh thể màu trắng), 12 gói nylon hàn kín, chứa tinh thể màu trắng được dán bằng băng keo trên một cuốn vở học sinh in dòng chữ ABC và 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng, S và D khai số ma túy trên tàng trữ với mục đích cùng với M bán cho các con nghiện. Công an xã P đã lập hồ sơ ban đầu và chuyển đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N để điều tra theo thẩm quyền. Cơ quan cảnh sát điều tra tiến hành bắt giữ Huỳnh Thanh M, M đã khai nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy cùng với Trương Thanh S và Thạch Thị Mỹ D.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra còn làm rõ: Vào khoảng 22 giờ vào ngày cuối tháng 11/2020, tại nhà của S thì M bán cho Ngô Nguyễn Vĩnh H 01 tép ma túy với giá 200.000 đồng. Ngoài ra, trong khoảng thời gian trước ngày 21/12/2020, Trương Thanh S, Thạch Thị Mỹ D và Huỳnh Thanh M còn nhiều lần bán ma túy cho các con nghiện (chưa rõ nhân thân) được số tiền 400.000 đồng nhưng không nhớ rõ thời gian và địa điểm giao ma túy.

Tổng số tiền thu được từ việc mua bán trái phép chất ma túy là 2.400.000 đồng do S cất giữ và cùng D, M tiêu xài.

Tang vật của vụ án gồm:

- 32 đoạn ống hút nhựa (màu xanh, màu cam và màu hồng) được hàn kín hai đầu, chứa tinh thể màu trắng và 12 gói nylon hàn kín, chứa tinh thể màu trắng được dán bằng băng keo trên một cuốn vở học sinh in dòng chữ ABC; 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng cất giấu trong bịch băng vệ sinh; 01 bình

nhựa có gắn ống hút nhựa và ống thủy tinh, 02 ống thủy tinh có gắn ống hút nhựa là dụng cụ sử dụng ma túy, 02 cân tiểu ly, 01 cái kéo, 01 hộp quẹt gas, 25 bao nylon bên trong không chứa gì, 04 đoạn ống hút nhựa bên trong không chứa gì là những dụng cụ phân chia ma túy.

- 05 chiếc điện thoại di động gồm: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo màu vàng đồng và 01 chiếc điện thoại di động Nokia màu xanh của Trương Thanh S; 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO vàng đồng và 01 chiếc điện thoại di động hiệu VIVO màu đỏ đen của Thạch Thị Mỹ D.

- Số tiền 21.000.000 đồng (trong đó 1.000.000 đồng là tiền thu được từ việc mua bán trái phép chất ma túy mà có; 10.000.000 là tiền của Trương Thanh S và 10.000.000 đồng là tiền của Thạch Thị Mỹ D không liên quan đến vụ án).

- 02 nhẫn kim loại màu vàng, 01 nhẫn kim loại màu trắng, 01 lắc tay kim loại màu trắng, 02 bông tai kim loại màu vàng, 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng là tài sản của Thạch Thị Mỹ D không liên quan đến vụ án.

- 01 chứng minh nhân dân mang tên Trương Thanh S và 01 chứng minh nhân dân mang tên Thạch Thị Mỹ D.

- 01 chiếc xe mô tô mang biển kiểm soát: 59K2 – 325.03 và Giấy đăng ký xe mang tên Nguyễn Hoàng T; 01 chiếc xe mô tô mang biển kiểm soát: 78N1-7130 và Giấy đăng ký xe mang tên Lê Thị NG.

Tại Bản Kết luận giám định số: 3012/KLGD-PC09, ngày 04/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

+ Mẫu tinh thể màu trắng (Kí hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 8,2021 gam, loại Methamphetamine, mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 8,1570 gam, loại Methamphetamine.

+ Mẫu tinh thể màu trắng (Kí hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 9,2303 gam, loại Methamphetamine, mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 9,1918 gam, loại Methamphetamine.

Tổng khối lượng ma túy bị thu giữ là 17,4324 gam, loại: Methamphetamine, mẫu vật còn lại sau giám định là 17,3488 gam, loại: Methamphetamine.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo S, D, M đều không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 159/CT.VKS-HS ngày 19/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai truy tố các bị cáo Trương Thanh S, Thạch Thị Mỹ D và Huỳnh Thanh M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định

tại điểm b, c và i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N rút một phần quyết định truy tố đối với 03 bị cáo S, D, M về điểm c, khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và giữ nguyên phần còn lại của quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Trương Thanh S từ 09 (chín) đến 10 (mười) năm tù; Thạch Thị Mỹ D từ 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) năm tù; Huỳnh Thanh M từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Tòa tuyên:

+ Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 17,3488 gam, loại: Methamphetamine được niêm phong trong phong bì kí hiệu số 3012/KLGD-PC09 ngày 05/01/2021, có các chữ ký ghi họ tên Phạm Thị Hương M, Lê Phạm D và hình dấu tròn màu đỏ Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 bịch băng vệ sinh; 01 bình nhựa có gắn ống hút nhựa và ống thủy tinh, 02 ống thủy tinh có gắn ống hút nhựa, 02 cân tiểu ly, 01 cái kéo, 01 hộp quẹt gas, 25 bao nylon bên trong không chứa gì, 04 đoạn ống hút nhựa bên trong không chứa gì là tang vật, công cụ dùng để thực hiện hành vi phạm tội.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 1.000.000 đồng của Trương Thanh S, Thạch Thị Mỹ D và Huỳnh Thanh M có được do mua bán trái phép chất ma túy.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7, 01 chiếc điện thoại di động Nokia màu xanh và chiếc xe mô tô mang biển kiểm soát: 59K2 – 325.03 cùng Giấy đăng ký xe mang tên Nguyễn Hoàng T của Trương Thanh S là phương tiện, công cụ dùng vào việc phạm tội.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo màu vàng đồng của Trương Thanh S có được do bán ma túy.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động hiệu VIVO màu đỏ đen của Thạch Thị Mỹ D là công cụ dùng vào việc phạm tội.

+ Tuyên buộc Trương Thanh S, Thạch Thị Mỹ D và Huỳnh Thanh M giao nộp số tiền 1.400.000 đồng có được do mua bán trái phép chất ma túy.

+ Trả cho Thạch Thị Mỹ D 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo màu vàng đồng, 02 nhẫn kim loại màu vàng, 01 nhẫn kim loại màu trắng, 01 lắc tay kim loại

màu trắng, 02 bông tai kim loại màu vàng, 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng là tài sản của Thạch Thị Mỹ D do không liên quan đến vụ án.

+ Trả 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Trương Thanh S cho Trương Thanh S và 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Thạch Thị Mỹ D cho Thạch Thị Mỹ D do không liên quan đến vụ án.

+ Tiếp tục tạm giữ số tiền 20.000.000 đồng (gồm 10.000.000 đồng của Trương Thanh S và 10.000.000 đồng của Thạch Thị Mỹ D) để đảm bảo thi hành án.

Đối với đối tượng tên ông G đã bán ma túy cho Trương Thanh S, do chưa xác định được nhân thân nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với việc Trương Thanh S khai dùng số điện thoại 0787.783924 đăng ký tài khoản MoMo nhằm mục đích chuyển tiền cho người đàn ông tên ông G (không rõ nhân thân) cũng dùng số điện thoại 0396.444486 đăng ký tài khoản MoMo để nhận tiền do S chuyển để thực hiện việc mua bán trái phép chất ma túy, hiện Cơ quan cảnh sát điều tra đang tiến hành xác minh nhưng chưa có kết quả nên tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với tên T và các đối tượng chưa rõ nhân thân có hành vi mua ma túy của Trương Thanh S, Thạch Thị Mỹ D và Huỳnh Thanh M; do chưa xác định được nhân thân nên Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với chiếc xe mô tô mang biển kiểm soát: 78N1-7130 và giấy đăng ký xe mang tên Lê Thị NG, do chưa xác minh được nguồn gốc, chủ sở hữu nên Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với Ngô Nguyễn Vĩnh H, Trần Xuân C có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan cảnh sát điều tra đã xử lý hành chính là thỏa đáng.

Bị cáo Trương Thanh S, Thạch Thị Mỹ D và Huỳnh Thanh M không có ý kiến gì đối với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2] Về hành vi của các bị cáo: Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Trương Thanh S, Thạch Thị Mỹ D và Huỳnh Thanh M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có tại hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở xác định:

Từ tháng 11/2020 đến 28/12/2020 các bị cáo Trương Thanh S, Thạch Thị Mỹ D, Huỳnh Thanh M đã thực hiện hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” nhiều lần với tổng khối lượng ma túy bị thu giữ là 17,4324 gam, loại: Methamphetamine.

Tổng số tiền thu được từ việc mua bán trái phép chất ma túy là 2.400.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu vàng đồng do S cất giữ nhằm mục đích để S, D và M tiêu xài.

Hành vi nêu trên của các bị cáo đã đủ yếu tố để kết luận các bị cáo Trương Thanh S, Thạch Thị Mỹ D và Huỳnh Thanh M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về nhân thân, tính chất mức độ của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng , giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: các bị cáo có nhân thân tốt .

Tính chất, mức độ của hành vi: Tội Phạm D các bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý các chất ma túy và làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo biết việc mua bán trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì nghiện ma túy nên các bị cáo đã mua ma túy về sử dụng và bán lại kiếm lời, qua đó cho thấy bị cáo coi thường pháp luật. Hiện nay, tệ nạn mua bán ma túy diễn ra hết sức phức tạp, lôi kéo nhiều người vào con đường nghiện ngập là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác. Bị cáo S, D là chủ mưu, cầm đầu và bị cáo M là đồng phạm giúp sức tích cực, do đó cần xét đến vai trò của từng bị cáo để áp dụng mức hình phạt nghiêm, phù hợp với tính chất mức độ phạm tội của từng bị cáo thì mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt đối với từng bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận

[4] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 17,3488 gam, loại: Methamphetamine được niêm phong trong phong bì kí hiệu số 3012/KLGD-PC09 ngày 05/01/2021, có các chữ ký ghi họ tên Phạm Thị Hương M, Lê Phạm D và hình dấu tròn màu đỏ Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 bịch băng vệ sinh; 01 bình nhựa có gắn ống hút nhựa và ống thủy tinh, 02 ống thủy tinh có gắn ống hút nhựa, 02 cân tiểu ly, 01 cái kéo, 01 hộp quét gas, 25 bao nylon bên trong không chứa gì, 04 đoạn ống hút nhựa bên trong không chứa gì là tang vật, công cụ dùng để thực hiện hành vi phạm tội.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 1.000.000 đồng của Trương Thanh S, Thạch Thị Mỹ D và Huỳnh Thanh M có được do mua bán trái phép chất ma túy.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7, 01 chiếc điện thoại di động Nokia màu xanh và chiếc xe mô tô mang biển kiểm soát: 59K2 – 325.03 cùng Giấy đăng ký xe mang tên Nguyễn Hoàng T của Trương Thanh S là phương tiện, công cụ dùng vào việc phạm tội.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo màu vàng đồng của Trương Thanh S có được do bán ma túy.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động hiệu VIVO màu đỏ đen của Thạch Thị Mỹ D là công cụ dùng vào việc phạm tội.

- Tuyên buộc Trương Thanh S, Thạch Thị Mỹ D và Huỳnh Thanh M giao nộp số tiền 1.400.000 đồng có được do mua bán trái phép chất ma túy.

- Trả cho Thạch Thị Mỹ D 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo màu vàng đồng, 02 nhẫn kim loại màu vàng, 01 nhẫn kim loại màu trắng, 01 lắc tay kim loại màu trắng, 02 bông tai kim loại màu vàng, 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng là tài sản của Thạch Thị Mỹ D do không liên quan đến vụ án.

- Trả 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Trương Thanh S cho Trương Thanh S và 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Thạch Thị Mỹ D cho Thạch Thị Mỹ D do không liên quan đến vụ án.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 20.000.000 đồng (gồm 10.000.000 đồng của Trương Thanh S và 10.000.000 đồng của Thạch Thị Mỹ D) để đảm bảo thi hành án.

(Các vật chứng nêu trên đã được chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện N lưu giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/10/2021 và giấy

nộp tiền ngày 19/10/2021 vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện N tại kho bạc nhà nước huyện N).

[5] Đối với đối tượng tên ông G đã bán ma túy cho Trương Thanh S, do chưa xác định được nhân thân nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với việc Trương Thanh S khai dùng số điện thoại 0787.783924 đăng ký tài khoản MoMo nhằm mục đích chuyển tiền cho người đàn ông tên ông G (không rõ nhân thân) cũng dùng số điện thoại 0396.444486 đăng ký tài khoản MoMo để nhận tiền do S chuyển để thực hiện việc mua bán trái phép chất ma túy, hiện Cơ quan cảnh sát điều tra đang tiến hành xác minh nhưng chưa có kết quả nên tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với tên T và các đối tượng chưa rõ nhân thân có hành vi mua ma túy của Trương Thanh S, Thạch Thị Mỹ D và Huỳnh Thanh M; do chưa xác định được nhân thân nên Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với chiếc xe mô tô mang biển kiểm soát: 78N1-7130 và giấy đăng ký xe mang tên Lê Thị NG, do chưa xác minh được nguồn gốc, chủ sở hữu nên Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với Ngô Nguyễn Vĩnh H, Trần Xuân C có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan cảnh sát điều tra đã xử lý hành chính là phù hợp.

[6] Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo S, D, M, mỗi người phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 260, 298, 299, 326, 331, 333, 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1. Tuyên bố các bị cáo Trương Thanh S, Thạch Thị Mỹ D, Huỳnh Thanh M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 251; điểm a khoản 1 Điều 51, Điều 38, và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) .

Xử phạt bị cáo Trương Thanh S 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/12/2020

Xử phạt bị cáo Thạch Thị Mỹ D 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/12/2020

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh M 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/12/2020

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 17,3488 gam, loại: Methamphetamine được niêm phong trong phong bì kí hiệu số 3012/KLGD-PC09 ngày 05/01/2021, có các chữ ký ghi họ tên Phạm Thị Hương M, Lê Phạm D và hình dấu tròn màu đỏ Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 bịch băng vệ sinh; 01 bình nhựa có gắn ống hút nhựa và ống thủy tinh, 02 ống thủy tinh có gắn ống hút nhựa, 02 cân tiểu ly, 01 cái kéo, 01 hộp quẹt gas, 25 bao nylon bên trong không chứa gì, 04 đoạn ống hút nhựa bên trong không chứa gì là tang vật, công cụ dùng để thực hiện hành vi phạm tội.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 1.000.000 đồng của Trương Thanh S, Thạch Thị Mỹ D và Huỳnh Thanh M có được do mua bán trái phép chất ma túy.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7, 01 chiếc điện thoại di động Nokia màu xanh và chiếc xe mô tô mang biển kiểm soát: 59K2 – 325.03 cùng Giấy đăng ký xe mang tên Nguyễn Hoàng T của Trương Thanh S là phương tiện, công cụ dùng vào việc phạm tội.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo màu vàng đồng của Trương Thanh S có được do bán ma túy.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động hiệu VIVO màu đỏ đen của Thạch Thị Mỹ D là công cụ dùng vào việc phạm tội.

- Tuyên buộc Trương Thanh S, Thạch Thị Mỹ D và Huỳnh Thanh M giao nộp số tiền 1.400.000 đồng có được do mua bán trái phép chất ma túy.

- Trả cho Thạch Thị Mỹ D 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo màu vàng đồng, 02 nhẫn kim loại màu vàng, 01 nhẫn kim loại màu trắng, 01 lắc tay kim loại màu trắng, 02 bông tai kim loại màu vàng, 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng là tài sản của Thạch Thị Mỹ D do không liên quan đến vụ án.

- Trả 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Trương Thanh S cho Trương Thanh S và 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Thạch Thị Mỹ D cho Thạch Thị Mỹ D do không liên quan đến vụ án.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 20.000.000 đồng (gồm 10.000.000 đồng của Trương Thanh S và 10.000.000 đồng của Thạch Thị Mỹ D) để đảm bảo thi hành án.

(Các vật chứng nêu trên đã được chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện N lưu giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/10/2021 và giấy nộp tiền ngày 19/10/2021 vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện N tại kho bạc nhà nước huyện N).

3 Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo S, D, M mỗi người phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện N;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện N;
- Nhà tạm giữ huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lợi

